

PHÒNG GD&ĐT TIỀN PHƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:74/KH-LTT

Tiên Kỳ, ngày 30 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022 - 2025
và định hướng đến năm 2030

CĂN CỨ THỰC HIỆN

- Luật Giáo dục 2019 số 43/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2019;

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT ban hành CTGDPT 2018;

- Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ GDĐT về Ban hành tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ GDĐT về Ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT về ban hành Điều lệ trường THCS;

- Kế hoạch số 371/KH-UBND triển khai thực hiện Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 25/4/2014 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 21/3/2017 của Uỷ ban nhân dân huyện Tiên Phước về thực hiện Đề án phát triển giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2025;

- Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 12/02/2018 của Uỷ ban nhân dân huyện Tiên Phước về thực hiện Chương trình số 33- CTr/HU ngày 28/11/2017 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy về

đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

- Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 27/07/2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn Tiên Kỳ về Phát triển giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn thị trấn giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2025;

- Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 29/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Phước về phát triển giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 03/06/2020 của Đảng bộ thị trấn Tiên Kỳ lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Phần I ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thị trấn Tiên Kỳ nằm ở trung tâm huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, có vị trí địa lý quan trọng về nhiều mặt: là đầu mối giao thông giữa huyện lỵ với các xã, là cầu nối giữa tinh lỵ Quảng Nam với các huyện miền núi Nam Trà My, Bắc Trà My và Hiệp Đức. Vì thế, Tiên Kỳ trở thành điểm giao lưu kinh tế - văn hóa và cũng là địa bàn có tầm quan trọng chiến lược về quân sự - chính trị. Ranh giới hành chính được xác định: Phía Đông giáp xã Tiên Thọ, Tiên Mỹ, phía Tây giáp xã Tiên Cảnh, phía Nam giáp xã Tiên Lộc, phía Bắc giáp xã Tiên Châu. Bao gồm 6 thôn, 2 khối phố với 49 tổ đoàn kết, tổng hộ số dân 2133 hộ với 8005 nhân khẩu, số hộ nghèo 79 hộ, tỉ lệ 3,7%, số hộ cận nghèo 48 hộ, tỉ lệ 2,25%.

Trường THCS Lý Tự Trọng được thành lập theo Quyết định số 448/QĐ-GDĐT ngày 13/02/1997 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam với có tổng diện tích là 9627 m² (gồm: khu chính có diện tích là 6631 m², khu luyện tập thể dục thể thao có diện tích 2996 m²).

Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước trong những năm gần đây đã có nhiều bước phát triển mạnh, ổn định về kinh tế, văn hóa, xã hội. Đặc biệt trong đó có sự đầu tư đúng mức về giáo dục của Đảng, Nhà nước, cho đến nay đã có đầy đủ 3 cấp học, cơ sở hạ tầng từng bước được xây dựng như trường học, y tế, Đây là điều kiện thuận lợi cho sự phát triển giáo dục của địa phương.

Vào năm 2019, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch phát triển chiến lược giai đoạn 2019 - 2020 định hướng đến năm 2025. Nhưng do có sự thay đổi về Luật giáo dục cũng như các chủ trương của ngành, vì vậy việc điều chỉnh kế hoạch phát triển chiến lược của nhà trường là điều tất yếu cần thiết phải thực hiện (điều chỉnh lần 3). Với kế hoạch mới sẽ đáp ứng được nhu cầu thực tế tại của đơn vị. Việc xác định lại kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030 có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện đổi mới quản lý giáo dục góp phần thực hiện chiến lược phát triển Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) nước nhà; căn cứ vào chỉ đạo của ngành giáo dục, năm 2020 nhà trường rà soát, điều chỉnh và bổ sung một số giải pháp của chiến lược nhằm đáp ứng với yêu cầu chung của ngành. Kế hoạch này xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường

và hoạt động của Lãnh đạo trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của các cấp giáo dục về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Trường THCS Lý Tự Trọng góp phần cùng với các trường trên địa bàn toàn huyện quyết tâm xây dựng Ngành GDĐT huyện Tiên Phước phát triển ổn định, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương Tiên Kỳ nói riêng, của huyện, của tỉnh và đất nước nói chung.

I. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG

1. Quy mô trường, lớp

T T	NH	TS học sinh	TS lớp	Trong đó							
				Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
				HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp
1	2022-2023	680	20	203	6	102	3	204	6	171	5
2	2023-2024	755	22	246	7	203	6	102	3	204	6
3	2024-2025	761	22	210	6	246	7	203	6	102	3
4	2025-2026	875	24	216	6	210	6	246	7	203	5
5	2026-2027	884	25	212	6	216	6	210	6	246	7
6	2027-2028	871	25	238	7	212	6	216	6	210	6
7	2028-2029	887	25	221	6	238	7	212	6	216	6
8	2029-2030	896	25	225	6	221	6	238	7	212	6

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (tại thời điểm tháng 12/2022)

a) Cán bộ quản lý: 03 (Hiệu trưởng: 01; Phó hiệu trưởng: 02) có trình độ Đại học, có 03 người đã qua lớp quản lý giáo dục, 02 người đã tốt nghiệp lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.

b) Giáo viên: Tổng số 38, đầy đủ cơ cấu bộ môn trong đó 38 giáo viên có trình độ Đại học; 100% thầy cô giáo được đánh giá năng lực chuyên môn loại Giỏi, có 17 thầy cô là giáo viên cốt cán của Phòng GDĐT huyện, cụ thể là ở các bộ môn Địa lý, Sinh học, Toán, Tin học, Ngữ văn, GDCD, Tiếng Anh, Hóa học, Âm nhạc, Vật lý; có 08 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh thuộc các bộ môn: Toán, Sinh, Tin, Lý, có 15 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện thuộc các bộ môn: Thể dục, Mỹ thuật, Toán, Sinh, Địa lý, Ngữ văn, GDCD, Hóa, Tiếng Anh, Lý, Tin.

100% giáo viên được đào tạo theo chuẩn giáo viên THCS theo Luật Giáo dục 2019.

Như vậy, nhà trường đủ số lượng giáo viên theo biên chế lớp học (1.9 giáo viên/lớp), đảm bảo về trình độ chuyên môn được đào tạo.

Kết quả đánh giá năng lực chuyên môn nghiệp vụ năm học 2021 – 2022 theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên (Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông): Loại Tốt 25/41, tỷ lệ 60,97%; Loại Khá 15/41, tỷ lệ 36,58%; Loại Đạt 1/41 = 2,4%.

c) Nhân viên: Tổng số có 04 người (trong đó, 01 biên chế Kế toán, 01 biên chế Văn Thư, 01 hợp đồng trường đối với nhân viên Thư viện, 01 nghị định 115).

d) Cơ cấu về độ tuổi:

- + Dưới 30 tuổi: 03 người.
- + Từ 31 đến dưới 40 tuổi: 16 người
- + Từ 40 đến dưới 45 tuổi: 16 người.
- + Từ 45 đến 50 tuổi: 7 người.
- + Từ 50 tuổi trở lên: 3 người.

Độ tuổi trung bình của giáo viên nhà trường trẻ, cơ cấu độ tuổi hợp lý và có tính kế thừa.

Tinh thần, thái độ làm việc: Phần lớn giáo viên trong nhà trường luôn có tinh thần trách nhiệm với nhiệm vụ được phân công; tham gia tích cực và tự nguyện vào các phong trào thi đua của nhà trường; luôn có ý tưởng đổi mới, sáng tạo trong từng tiết dạy, từng hoạt động nên đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Từ năm 2023 đến 2030 có 3 người nghỉ hưu, trong đó có 01 người nghỉ hưu đúng tuổi và 02 người nghỉ hưu trước tuổi (theo phụ lục 2).

3. Chất lượng giáo dục toàn diện

Ngay từ đầu năm, trên cơ sở sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Phước, nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy và nghiêm túc triển khai thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch đã đề ra theo Nghị quyết năm học 2021 - 2022.

Duy trì số học sinh đạt 99,36%.

Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục THCS, năm 2021 đạt 97,97%, đạt mức độ 3 chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

Tuyển sinh vào lớp 6 đạt 100%.

Chất lượng 2 mặt giáo dục:

- Đối với lớp 6: Kết quả học tập đạt loại Tốt, Khá 56 em, tỷ lệ 56,37%; Kết quả rèn luyện đạt loại Tốt, Khá 103 em, tỷ lệ 100%.

- Đối với lớp 7, 8, 9: Tỷ lệ học sinh đạt Trung bình trở lên về học lực đạt 99,8% (chưa kiểm tra lần 3 đối với học sinh có học lực Yếu); trong đó Giỏi 45,58%, tăng 3,66%; Khá 42,12%, tăng 5,31% so với năm học 2020 - 2021. Hạnh kiểm học sinh đạt 100% Khá và Tốt, trong đó loại Tốt chiếm 98,65%; không có học sinh xếp loại Trung bình.

Tốt nghiệp THCS: 146/146 học sinh đạt tỉ lệ 100%, trong đó có 49,32% được Tốt nghiệp loại Giỏi và 41,78% được Tốt nghiệp loại Khá.

Kết quả tham gia các Hội thi, kỳ thi cấp huyện, cấp tỉnh:

* Cấp huyện:

- Đôi với học sinh:

+ Giải toàn đoàn: giải Nhất toàn đoàn trong kỳ thi Học sinh giỏi lớp 8, giải Nhất toàn đoàn trong Hội thi Tài năng Tiếng anh; giải Nhất toàn đoàn trong kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 các môn Sinh, Sử, Địa, Tin; giải Nhất toàn đoàn Hội thi “Văn học, học văn”. Đạt giải Nhất trong cuộc thi Video múa hát sân trường và nghi thức Đội do huyện Đoàn tổ chức. Đạt giải Nhì hội thi sơ cấp cứu.

+ Giải cá nhân: đạt 74 giải, trong đó có 21 giải Nhất, 14 giải Nhì, 20 giải Ba và 22 giải Khuyến khích.

- Đôi với giáo viên:

+ Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi: có 4 giáo viên tham gia và được công nhận 4 giáo viên dạy giỏi cấp huyện, trong đó đạt 03 giải Nhất môn Công nghệ, Âm nhạc, Toán và 01 giải Nhì môn Ngữ văn.

+ Tham gia cuộc thi Thiết kế bài giảng E-Learning: đạt 6 giải trong đó 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 01 giải Ba và 02 giải Khuyến khích và có 6 sản phẩm tham gia dự thi cấp tỉnh.

* Cấp tỉnh:

- Đôi với học sinh: đạt 8 giải trong kỳ thi học sinh giỏi lớp 9, trong đó có 04 giải Ba và 04 giải Khuyến khích. Đạt giải Nhất trong Hội thi “Văn học, học văn”. Đạt giải Nhất trong Hội thi “Tài năng Tiếng Anh”. Ngoài ra, tham gia cuộc thi trực tuyến an toàn giao thông vì nụ cười ngày mai đạt 01 giải Ba. Tham gia Hội thi video về Câu chuyện tình huống đạo đức và pháp luật đạt giải Ba. Đạt giải Nhất trong giao lưu tuyên truyền măng non về phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em năm 2022.

- Đôi với giáo viên: Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi gồm 3 thầy cô ở các bộ môn Tiếng Anh, Công nghệ, Âm nhạc và 03/03 giáo viên được nhận là giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

4. Cơ sở vật chất, thiết bị

a) Cơ sở vật chất

- Khu phòng học tập gồm có 17 phòng.

Trong đó:

+ Phòng dành riêng để dạy các tiết có sử dụng máy chiếu, bảng tương tác, tivi: 03 phòng.

+ Phòng học Âm nhạc: 01 phòng (tận dụng phòng học bình thường)

+ Phòng học Mĩ thuật: 01 phòng (tận dụng phòng học bình thường)

+ Phòng học Tiếng Anh: 01 phòng (tận dụng phòng học bình thường)

- Phòng bộ môn Tin học: 01 phòng đảm bảo đúng quy cách, được bố trí 38 máy vi tính dành cho HS và 01 máy chủ dành cho giáo viên, có 1 máy in.

- Phòng thí nghiệm thực hành: 02 phòng (Phòng Thí nghiệm Hóa - sinh, phòng Thí nghiệm Lý - Công nghệ).

- Phòng Thư viện: 01 phòng (phòng đọc học sinh và giáo viên riêng biệt và 01 kho sách).

- Phòng truyền thống: 01 phòng.

- Khu hiệu bộ: 13 phòng (phòng sinh hoạt tổ chuyên môn: 04, phòng Hiệu trưởng: 01, phòng Phó hiệu trưởng: 02, Văn phòng (phòng nghỉ giáo viên): 01, phòng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: 01, phòng Công đoàn: 01, phòng Y tế học đường: 01, phòng Văn thư - Kế toán: 01, phòng kho: 01).

- Nhà đa năng: 01.

- Phòng ở giáo viên: không.

- Bàn ghế học sinh: 340 bộ đảm bảo đúng quy cách.

- Bảng từ: 17 cái.

- Bàn ghế giáo viên: 17 bộ.

- Nhà xe của CBGVNV, nhà xe học sinh: 04 (01 nhà xe giáo viên, 03 nhà xe học sinh).

- Công trình vệ sinh của CBGVNV, học sinh: 02.

b) Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học

Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế hai chỗ ngồi, mỗi phòng đều có bảng từ chống lóa, hệ thống ánh sáng, quạt đảm bảo yêu cầu.

Đồ dùng dạy học đủ về số lượng cho các môn học ở các khối lớp, tuy nhiên thiết bị được cấp từ năm 2002 nên chất lượng kém, một phần bị hư hỏng không sử dụng được.

Các thiết bị dạy học thường dùng như Campa, thước kẻ, Éke, thước thẳng,..., được mua sắm, bổ sung thường xuyên hằng năm.

Có 04 máy chiếu, 01 máy tính xách tay, 39 máy tính bàn được kết nối Internet và mạng Lan phục vụ cho dạy và học môn Tin học.

Có 02 bảng tương tác thông minh.

Có 04 máy nghe phục vụ cho bộ môn Tiếng Anh và Âm nhạc.

c) Khu vực công cộng

Có hệ thống thoát nước, có bể nước để sử dụng hàng ngày (01 giếng khoan và 01 giếng đào). Có hệ thống máy lọc nước được kiểm nghiệm hằng năm, hợp vệ sinh phục vụ cho học sinh.

d) Khu vệ sinh

Có khu vệ sinh dành riêng cho giáo viên và học sinh. Nhìn chung sạch sẽ, hợp vệ sinh, đảm bảo tiêu chí vệ sinh công cộng. Khu vệ sinh học sinh được cải tạo bổ sung sửa chữa hằng năm với màu sắc nhẹ nhàng và sạch sẽ.

e) Một số trang bị khác

- Có 10 máy vi tính phục vụ công tác quản lý, chuyên môn, văn phòng, tất cả các máy được nối mạng Internet.

- Thư viện có trên 3000 đầu sách, đã đạt Thư viện Tiên tiến vào tháng 7 năm 2018.

- 01 loa kéo phục vụ cho các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

5. Nhận định về điểm mạnh, điểm yếu và hướng khắc phục :

a) Điểm mạnh

- Ban lãnh đạo nhà trường là một tập thể đoàn kết, có kinh nghiệm trong công tác xây dựng kế hoạch; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ, hiệu quả. Phát huy dân chủ trong nhà trường; biết phát huy thế mạnh về đội ngũ giáo viên có năng lực và tâm huyết đam mê với công việc. Được sự tin tưởng của CBGVNV và học sinh trong nhà trường cũng như lãnh đạo địa phương.

- Đội ngũ giáo viên có tinh thần tập thể, đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc được giao, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muôn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều thầy cô giáo có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giảng dạy đạt hiệu quả tốt. Phần lớn đạt chuẩn trình độ theo Luật giáo dục 2019; đủ cơ cấu bộ môn, có nghiệp vụ sư phạm tốt, đa số giáo viên có nhà ở tại địa phương, yên tâm công tác. Có 16/41 giáo viên là đội ngũ cốt cán của huyện, có năng lực chuyên môn tốt, đặc biệt có bè dày kinh nghiệm trong việc dạy bồi dưỡng học sinh giỏi. Nhiều giáo viên đã được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Tham gia cuộc thi Thiết kế bài giảng E-Learning những năm qua đạt kết quả cao.

- Chất lượng giáo dục đại trà và học sinh giỏi trong những năm qua chuyển biến tốt, tham gia các kỳ thi, hội thi, cuộc thi luôn là đơn vị dẫn đầu trên địa bàn toàn huyện; số học sinh đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh duy trì hàng năm; được lãnh đạo Phòng Giáo dục ghi nhận và biểu dương. Số lượng học sinh hàng năm được duy trì đảm bảo. Hàng năm, có khoảng từ 5 đến 8 học sinh đỗ vào các trường chuyên trong tỉnh.

- Một số công trình được xây dựng mới vào năm 2015, 2016 nên đảm bảo phòng làm việc và một số phòng bộ môn, đã được công nhận trường chuẩn quốc gia vào tháng 10 năm 2018 và đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào năm 2013. Năm 2020 tự đánh giá đạt mức độ 2 của kiểm định theo Thông tư 18/2018/TT-BGDDT. Sân trường được nâng cấp thoát nước và lát gạch nền sạch sẽ.

- Phòng máy vi tính phục vụ cho bộ môn Tin học được trang bị đủ máy vi tính cho mỗi học sinh, hệ thống điện, quạt được bố trí đầy đủ, điều hòa đáp ứng được 100% nhu cầu học tập môn Tin học.

b) Điểm yếu

- Đồ dùng dạy học được cấp từ năm 2002 nay hiện nay nhiều thiết bị đã bị hỏng không sử dụng được.

- Tay nghề của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự chuyên tâm trong việc đầu tư cho chuyên môn nghiệp vụ và giáo dục học sinh, một số giáo viên còn ngại đổi mới.

- Chất lượng một số bộ môn còn thấp hơn so với mặt bằng chung của huyện. Kỹ năng nghe, nói Tiếng Anh của học sinh cơ bản đảm bảo, tuy nhiên vẫn còn hạn chế so với yêu cầu.

- Trình độ ngoại ngữ, tin học của một số cán bộ, giáo viên còn hạn chế, chưa đáp ứng theo chuẩn. Việc tự học tự bồi dưỡng của một bộ phận giáo viên chưa thật sự tự giác.

- Cơ sở vật chất còn nhiều hạn chế như dãy 12 phòng học đã xuống cấp, phải sửa chữa hằng năm, phòng học diện tích nhỏ (do xây dựng từ năm 1997), tường phòng học bị bong tróc nhiều chỗ, hệ thống cửa chính cũng như cửa sổ bị hỏng nhiều; dãy phòng làm việc của nhân viên, phòng y tế, phòng kho đã xuống cấp trầm trọng; khu giáo dục thể chất nằm riêng biệt, không ở trong khuôn viên nhà trường nên khó khăn trong việc quản lý, chất lượng sân không đảm bảo bị ngập nước vào mùa mưa nên không thực hiện dạy thể dục ở trên sân này; Các phòng dạy Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh chưa đảm bảo yêu cầu theo quy định, chỉ sử dụng phòng học để dạy (chưa có phòng chuyên biệt); Bàn ghế ở các phòng tổ chuyên môn còn tạm bợ, chưa được bổ sung đầy đủ.

- Tivi chưa được trang bị ở từng phòng học cho học sinh, nên khi có tiết dạy Ứng dụng Công nghệ thông tin thì buộc phải di chuyển phòng học rất bất tiện.

- Một số học sinh gặp khó khăn trong tiếp thu kiến thức lại chưa có động cơ và thái độ học tập đúng đắn. Một bộ phận nhỏ cha mẹ học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học của con em.

- Nhà trường hằng năm phải tiếp nhận số học sinh thuộc thôn 7 của xã Tiên Cảnh nên khó khăn trong công tác phối hợp giáo dục học sinh.

- Công tác thi đua của nhà trường trong những năm gần đây không đạt được các danh hiệu cao, do có giáo viên vi phạm chính sách kế hoạch hóa gia đình.

- Việc huy động các nguồn lực xã hội hóa giáo dục ở nhà trường trong những năm qua tuy có thực hiện, song vẫn còn nhiều hạn chế do sự ràng buộc bởi Thông tư 55 nên không huy động được các nguồn khác để xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường.

c) Hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu

- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành của Ban lãnh đạo theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo từng nội dung công việc được phân công. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh theo hướng cụ thể, thiết thực gắn liền với cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành.

- Chú trọng công tác giáo dục đạo đức, văn hóa ứng xử cho học sinh, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện dựa trên tình yêu thương hướng đến

xây dựng trường học hạnh phúc, tạo dựng các giá trị cốt lõi, hình thành bản sắc riêng của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng đội ngũ CBGVNV, tập trung vào các tiêu chí hướng đến sự đổi mới chương trình giáo dục 2018.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, từng bước khẳng định thương hiệu của nhà trường thông qua kết quả thi học sinh giỏi các cấp.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính tích cực chủ động trong học tập, tạo cho học sinh thói quen học tập suốt đời.

- Tích cực theo dõi và quản lý học sinh trong mọi hoạt động do nhà trường tổ chức, đồng thời theo dõi diễn biến tâm trạng, mối quan hệ bạn bè của từng học sinh để có biện pháp giáo dục và phối hợp giáo dục hiệu quả.

- Chú trọng hoạt động trải nghiệm, trường học gắn với thực tiễn, giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động dạy học, giáo dục và giao lưu để các em có khả năng thể hiện năng khiếu của bản thân và đồng thời thích ứng với môi trường.

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền giáo dục pháp luật cho học sinh bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Tập trung thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ và đánh giá theo chuẩn để nâng cao ý thức trách nhiệm cho từng CBGVNV trong nhà trường.

- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng nhằm tạo động lực cho đội ngũ CBGVNV thi đua làm việc, học sinh thi đua học tập.

- Xây dựng thành công mô hình "Trường học hạnh phúc", cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền trong cộng đồng về nâng cao hiệu quả công tác giáo dục gia đình, làm nền tảng hỗ trợ cho công tác giáo dục của nhà trường.

- Tích cực làm tốt công tác tham mưu với các cấp liên quan để được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

II. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI

Trường THCS Lý Tự Trọng thuộc địa bàn thị trấn Tiên Kỳ huyện Tiên Phước là địa phương có truyền thống yêu nước, anh hùng trong chiến đấu bảo vệ tổ quốc, người dân có truyền thống hiếu học, quan tâm đến công tác giáo dục. Đồng thời điều kiện kinh tế của từng hộ dân có mức thu nhập tương đối ổn định.

1. Thời cơ

- Đảng và nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục, triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới, Luật giáo dục sửa đổi có nhiều điểm mới, có hiệu lực vào ngày 01/7/2020.

- Trường luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, chính quyền địa phương cũng như Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Tiên Phước, đặc biệt là của Phòng GD&ĐT huyện Tiên Phước.

- Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm nhiều hơn đến việc học tập của con, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho con em được học tập.

- Là trường học nằm trên địa bàn thị trấn, được UBND huyện cũng như phòng giáo dục đầu tư xây dựng để trở thành trường trọng điểm của huyện nên thuận lợi cho việc tham mưu xây dựng đầu tư về cơ sở vật chất đáp ứng với yêu cầu đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021- 2025.

- Diễn biến dịch bệnh Covid -19 trong thời gian qua có phức tạp nên ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Thách thức

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội cũng như của gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục, đó là đào tạo nguồn nhân lực có tài và có đức cho thị trấn Tiên Kỳ nói riêng, cho đất nước nói chung phải là công dân toàn cầu.

- Sự tác động mạnh mẽ của cách mạng 4.0, sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế tri thức, yêu cầu đổi mới nguồn nhân lực sẽ ngày càng cao hơn.

- Việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải thật sự có năng lực chuyên môn tốt. Trình độ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải ngày càng nâng cao, đặc biệt là phải đảm bảo các năng lực tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới; ứng dụng CNTT, đổi mới quản lý, năng lực ngoại ngữ, cơ sở vật chất, kỹ thuật và phương tiện dạy học hiện đại, phải đạt trình độ Đại học sư phạm trở lên theo Luật giáo dục 2019.

- Sự đột phá vươn lên, sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục của các trường trong cùng khu vực đang từng bước khẳng định chất lượng của trường mình.

- Tình hình tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp, là huyện có số người nghiện ma túy cao nhất tỉnh, thực trạng thuốc lá điện tử đang là một mối nguy hiểm đối với các nhà trường, vì vậy nguy cơ ảnh hưởng đến học sinh của trường là không tránh khỏi.

- Mạng Internet ngày càng phổ biến, nguy cơ học sinh nghiện game, nghiện facebook ngày càng nhiều dẫn đến tình trạng bỏ học giữa chừng ngày càng cao.

- Những hệ lụy từ một bộ phận nhỏ gia đình không hạnh phúc, ly hôn, con không có bố, chỉ lo phát triển kinh tế, không quan tâm quản lý giáo dục con cái mà chỉ phó thoát cho nhà trường.

- Thông tin về các vụ việc liên quan đến đạo đức nhà giáo ở một số nơi đang làm ảnh hưởng đến uy tín của giáo viên, vấn đề bạo lực học đường, xâm phạm uy tín, danh dự nhà giáo,...

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, kỹ cương, gắn với thực tiễn; rèn luyện phương pháp tự học, phát triển tư duy, phát huy năng lực, hướng đến xây dựng trường học hạnh phúc.

2. **Tầm nhìn**

Trở thành ngôi trường có chất lượng cao của huyện, mọi học sinh đều có cơ hội được học tập tốt nhất.

3. **Các giá trị cốt lõi**

Hình thành trong mỗi CBGVNV và học sinh các giá trị sau:

- Yêu nước: Có tinh thần tự tôn dân tộc và tình yêu quê hương, đất nước.
- Nhân ái: Tình yêu thương, biết quan tâm, chia sẻ khó khăn của người khác và thái độ bao dung ngày càng lan tỏa.
- Tôn trọng: Biết tôn trọng bản thân mình và những người xung quanh. Biết chấp nhận sự khác biệt của người khác.
- Trách nhiệm: Luôn xác định rõ trách nhiệm đối với bản thân mình, gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội.
- Đoàn kết: Có tinh thần đoàn kết tập thể trong mọi tình huống. Có thái độ hợp tác và kỹ năng làm việc nhóm trong học tập, sinh hoạt.
- Chăm chỉ: Yêu lao động, chăm chỉ làm việc.
- Trung thực: Trung thực trong kiểm tra, thi cử, trong giao tiếp và trong cuộc sống; trung thực trong báo cáo, chân thành trong góp ý, phê bình bạn bè, đồng nghiệp.

4. **Phương châm hành động**

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường, quyết tâm xây dựng trường học hạnh phúc”.

Phần II

MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. MỤC TIÊU CHUNG

- Tập trung các nguồn lực đầu tư cho nhà trường có đủ điều kiện dạy tốt, học tốt, tổ chức các hoạt động giáo dục đạt hiệu quả cao, tạo ra chất lượng thực chất, dẫn đầu cấp THCS trên địa bàn huyện, tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng nhà trường trở thành trung tâm bồi dưỡng giáo viên giỏi, học sinh giỏi, sẵn sàng có đội tuyển đủ mạnh tham gia các kỳ thi ở huyện, ở tỉnh đạt nhiều giải và có thứ hạng cao; là địa chỉ tin cậy để Phòng GD&ĐT tổ chức các hội giảng, hội thi, hội học, hội thảo, chuyên đề chuyên môn nhằm nâng cao nghiệp vụ, tay nghề cho đội ngũ cán bộ quản lý và nhà giáo cấp THCS toàn huyện; là nơi đến của nhiều trường học để tham quan, giao lưu, học tập mô hình tốt nhằm thay đổi và phát triển nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch, đề ra nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế hằng năm của nhà trường nhằm khắc phục những hạn chế, tạo sự chuyển biến đồng bộ, mạnh mẽ về chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu của

sự nghiệp GD&ĐT trong giai đoạn hiện nay.

- Huy động mọi nguồn lực và trí tuệ của tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường, thống nhất đoàn kết, luôn phấn đấu vì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, quyết tâm đồng lòng cùng thực hiện thắng lợi kế hoạch chiến lược đã đề ra.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

*** Mục tiêu ngắn hạn (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cao)**

Đến tháng 10 năm 2023, Trường THCS Lý Tự Trọng đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục lần 2 sau 5 năm, Thư viện đạt mức 2 theo Thông thư 16 của Bộ GD&ĐT, đảm bảo đạt Thư viện mức 2 và hoàn thành Thư viện thân thiện, xanh, sạch, đẹp; đặc biệt là nâng cao chất lượng mũi nhọn và được biết đến là một trường THCS có đội ngũ năng động, có chất lượng giáo dục cao.

*** Mục tiêu trung hạn (phát triển thương hiệu)**

Đến tháng 10 năm 2023, Trường THCS Lý Tự Trọng được đánh giá ngoài lần 2, được biết đến là trường học thực hiện có hiệu quả mô hình "Trường học hạnh phúc" đảm bảo theo Quyết định số 2300 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam thông qua các hoạt động trải nghiệm. Văn hóa nhà trường có bản sắc riêng, trong đó có văn hóa đọc.

*** Mục tiêu dài hạn (khẳng định thương hiệu)**

Đến năm 2030, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018, có ít nhất 2 khối lớp được học 2 buổi/ngày. Cảnh quan sư phạm được xây dựng theo hướng "Trường học - Công viên". 100% các phòng học được trang bị Ti vi 52 in. 100% GV đạt chuẩn trình độ theo Luật giáo dục 2019.

1. Các mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu về tổ chức và quản lý nhà trường

- Năm học 2022 - 2023 và những năm học tiếp theo, nhà trường ổn định quy mô trường, lớp với số lượng học sinh tăng dần (Phụ lục 1).

- Có đủ cán bộ quản lý trường học đảm bảo về năng lực, chuẩn về trình độ; các tổ chức chính trị, đoàn thể và các tổ, nhóm chuyên môn trong trường hoạt động đảm bảo kỷ cương, nề nếp và có chất lượng.

- Phấn đấu nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, đề nghị khen thưởng ở các danh hiệu cao hơn; tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, đội thiếu niên đạt vững mạnh xuất sắc; nhà trường đạt cơ quan văn hoá, trường học đạt chuẩn An ninh trật tự.

b) Mục tiêu về đội ngũ

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu bộ môn, phấn đấu đến năm 2025 100% có trình độ Đại học. 100% giáo viên đạt chuẩn về đánh giá chuẩn nghề nghiệp, trong đó xếp loại Tốt từ 90% trở lên.

- 100% CBGVNV được bồi dưỡng thường xuyên về nghiệp vụ, năng lực chuyên môn, trình độ ngoại ngữ và tin học.

- Thực hiện đúng quy định về đánh giá năng lực giáo viên, đề xuất tinh giản đối với giáo viên chưa đủ trình độ chuẩn theo quy định.

c) Mục tiêu về chất lượng giáo dục

- Hạnh kiểm: Hàng năm đạt 98% học sinh đạt Khá trở lên, trong đó loại Tốt phải đạt từ 92%. Không có HS bị xếp loại Yếu.

- Học lực: Chất lượng học lực của học sinh tăng theo từng năm, đến năm 2030 giữ vững tỷ lệ học sinh Giỏi (Tốt) 35% trở lên; Khá đạt từ 35% trở lên, 100% được lên lớp sau khi rèn luyện trong hè.

- Tỷ lệ Tốt nghiệp THCS đạt 100% hàng năm.

- Tỷ lệ học sinh được xét tuyển (thi tuyển) vào các trường THPT công lập là 80% trở lên, số lượng còn lại (20% trở lại) vào các trường trung cấp nghề và THPT tư thục.

- Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh giỏi phấn đấu mỗi năm học đạt số lượng giải cấp huyện, cấp tỉnh cao hoặc bằng năm trước (tùy theo số lượng, hình thức của Hội thi, kỳ thi), phấn đấu luôn là đơn vị dẫn đầu trên địa bàn toàn huyện.

- Hàng năm có từ 3 đến 5 em đỗ vào lớp 10 các trường chuyên trong và ngoài tỉnh.

d) Mục tiêu về cơ sở vật chất, cảnh quan sư phạm

- Có đầy đủ phòng học đảm bảo học 2 ca/ngày, đầy đủ hệ thống phòng bộ môn trong đó có đủ trang thiết bị hiện đại (hệ thống bàn ghế đạt tiêu chuẩn, máy tính kết nối Internet, máy chiếu (tivi) lắp đặt cho mỗi phòng học, thiết bị dạy học thông minh, có đủ thiết bị dạy học từng bộ môn theo qui định).

- Có đầy đủ hệ thống phòng làm việc riêng biệt, được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành của nhà trường.

- Cảnh quan sư phạm nhà trường đảm bảo “Xanh - sạch - đẹp”, được xây dựng theo hướng “Trường học - Công viên”

e) Mục tiêu về các mối quan hệ của nhà trường

- Đảm bảo mối quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn thị trấn, tạo điều kiện tốt nhất cho cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Phối hợp với Ban chăm sóc gia đình, trẻ em của thị trấn thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cha mẹ học sinh về công tác giáo dục gia đình.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài đúng theo Thông tư quy định của Bộ giáo dục nhằm tăng cường cơ sở vật chất và động viên khen thưởng học sinh có thành tích cao trong học tập.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Các giải pháp chung

- Thông nhất nhận thức và hành động của tất cả CBGVNV trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng khối đoàn kết, nhất trí cao của toàn trường, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu.

- Tăng cường đổi mới quản lý, đổi mới công tác bồi dưỡng giáo viên và phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành cho học sinh.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

a) Thể chế và chính sách

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ.

- Xây dựng cơ chế chính sách theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý và ban hành một số quy chế, quy định tương ứng với các giá trị cốt lõi, văn hóa nhà trường, giáo viên hiệu quả của kế hoạch chiến lược.

b) Tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực đội ngũ giáo viên giỏi.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn, thực sự đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đáp ứng yêu cầu và tình hình thực tế của đơn vị.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có đáp ứng được yêu cầu của công việc. Lập kế hoạch xin chủ trương và tiếp nhận giáo viên, nhân viên theo yêu cầu về cơ cấu và chất lượng.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ Tin học, Ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ; giáo viên chưa học đại học phải đăng ký đi học để đảm bảo theo quy định của Luật giáo dục năm 2019.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá giáo viên và chất lượng hoạt động của cán bộ, giáo viên thông qua hiệu quả công việc và thành tích đóng góp cụ thể của cán bộ, giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên cốt cán, cán bộ giáo viên trẻ, tài năng bồi trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi CBGVNV đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Thường xuyên quán triệt đến đội ngũ CBGVNV và học sinh về nội dung các văn bản chỉ đạo của cấp trên về chủ trương, kế hoạch đổi mới toàn diện giáo dục đào tạo.

c) Nâng cao chất lượng giáo dục

- Phát triển mạng lưới lớp học thông qua khảo sát chất lượng đầu năm, phân hoá đối tượng học sinh để sắp xếp lớp phù hợp với đối tượng.

- Tập trung chỉ đạo công tác đổi mới việc thiết kế giáo án và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục. Yêu cầu giáo viên phải có kỹ năng hướng dẫn học sinh các phương pháp học tập hiệu quả nhằm nâng cao tính tự đọc, tự học của học sinh.

- Tiếp tục phát triển văn hóa đọc trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, rèn luyện kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin cho học sinh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường nhằm tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh và văn hóa ứng xử cho một số giáo viên.

- Tăng cường chỉ đạo và thực hiện tốt hơn nữa đổi mới công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

- Nâng cao chất lượng hoạt động trải nghiệm cho học sinh, tạo điều kiện cho học sinh phát huy năng lực sở trường cá nhân thông qua hoạt động của các câu lạc bộ; khả năng áp dụng kiến thức lý thuyết vào thực hành, thực hiện có hiệu quả mô hình trường học gắn với thực tiễn.

- Phối hợp tuyên truyền giáo dục kiến thức về Pháp luật, tư vấn tâm lý, tư vấn hướng nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ma túy, ngăn chặn bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em...

- Thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật, học sinh bị kỳ thị.

d) Cơ sở vật chất

- Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo để được đầu tư nâng cấp trường chuẩn như mua sắm thêm bàn ghế, máy vi tính, phòng bộ môn, máy chiếu, bảng tương tác thông minh,....

- Xây dựng kế hoạch huy động thêm nguồn kinh phí xã hội hóa để đầu tư, mua sắm, sửa chữa.

e) Kế hoạch - tài chính

Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoàn toàn và minh bạch các nguồn thu, chi dựa trên nguồn ngân sách được huyện phân bổ về, ưu tiên cho các hoạt động chuyên môn, các hoạt động trải nghiệm nhằm đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

g) Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

- Khai thác có hiệu quả website của Trường, thường xuyên đăng tin hoạt động để quảng bá thương hiệu, công bố tâm nhìn, sứ mệnh của trường.
- Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của Trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi kinh nghiệm trong sinh hoạt cụm chuyên môn,....
- Khuyến khích giáo viên tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành giáo dục đề ra.

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường sau khi được các thành viên của Hội đồng trường góp ý, xây dựng hoàn chỉnh sẽ được triển khai đến toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên của nhà trường và đến toàn thể cha mẹ học sinh được biết để góp ý, xây dựng.

2. Tổ chức

- Đăng tải công khai trên Website của nhà trường sau khi đã hoàn chỉnh.
- Niêm yết tại Văn phòng nhà trường để toàn trường cùng theo dõi và thực hiện.
- Chuyển đến tất cả các bộ phận, cá nhân có liên quan để trên cơ sở này xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm đảm bảo theo lộ trình đã đề ra.
- Hằng năm, nhà trường tổ chức sơ kết, đánh giá quá trình thực hiện và điều chỉnh, bổ sung kịp thời nếu thấy chưa hợp lý.
- Tổ chức đánh giá và cải tiến việc thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

3. Xây dựng lộ trình

a) Giai đoạn 1: từ năm 2022 – 2025

* Năm học 2022 - 2023:

- Cải tạo cảnh quan sơn phạm xanh, sạch, đẹp và thân thiện.
- Sửa chữa nhà vệ sinh học sinh, xây dựng nhà vệ sinh thân thiện.
- Tập trung bồi dưỡng chuyên môn đối với đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 8.
- Trang bị 3 Tivi 52 inch phòng học.
- Tham mưu sửa chữa dãy 12 phòng học, quét vôi tường rào, xây dựng cổng trường mới.
- Sửa chữa nâng cấp sân GDTC.

* Năm học 2023 – 2024:

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học lớp 6, 7; mua mới đối với lớp 8.
- Tiếp tục cải tạo cảnh quan sân trường trở thành “trường học – công viên”.

- Tập trung bồi dưỡng chuyên môn đối với đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 8.

- Trang bị 3 Tivi 52 in ở phòng học

- Tiếp tục cải tạo, bổ sung các đầu sách để duy trì Thư viện đạt mức 2.

- Tham mưu mở rộng diện tích đất phía sau khu hiệu bộ để xây dựng khu giáo dục thể chất (hoặc cải tạo sân giáo dục thể chất hiện có).

- Tham mưu cải tạo phòng dạy học Nghệ thuật (Âm nhạc và Mĩ thuật).

- Tham mưu sửa chữa khu làm việc của nhân viên, cải tạo nâng cấp nề gạch; quét vôi tường rào, cổng.

- Bổ sung máy tính phòng Tin học: 10 bộ

* Năm học 2024 – 2025:

- Tiếp tục tập trung bồi dưỡng chuyên môn đối với đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 9.

- Trang bị 3 Tivi 52 in ở phòng học (đảm bảo 100% phòng học có Tivi).

- Mua sắm trang thiết bị lớp 9.

- Nâng cấp hệ thống ti vi dạy học ở các phòng học, có đủ CPU cho từng phòng học.

- Bổ sung máy tính phòng Tin học: 10 bộ

b) Giai đoạn 2: từ năm 2025 – 2030

- Đảm bảo đủ cơ sở vật chất thực hiện dạy học 2ca/ ngày, trong đó có 2 khối lớp học 2 buổi /ngày.

- Đến năm 2030 xây mới thêm 6 phòng học, xây mới khu làm việc của nhân viên, mở cổng phụ để đảm bảo an toàn tường học, làm mới cổng chính đảm bảo đúng quy cách.

- 100% phòng học có đầy đủ ti vi và các thiết bị dạy học khác.

- Xây mới lại dãy 12 phòng học (đã xây dựng từ năm 1997).

- Cải tạo nâng cấp Thư viện đạt chuẩn theo quy định.

- Tham mưu đảm bảo đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có chất lượng.

- Phòng làm việc được bố trí máy điều hòa để đảm bảo chế độ làm việc cho CBGVNV.

3. Phân công trách nhiệm

a) Hiệu trưởng

- Triển khai và quán triệt đến mọi thành viên trong nhà trường nắm được nội dung kế hoạch, tuyên bố tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi mà nhà trường đang hướng tới đến CBGVNV, học sinh và cộng đồng.

- Tổ chức rà soát số lượng, chất lượng đội ngũ; cơ sở vật chất; đồ dùng thiết bị dạy học của đơn vị, lập báo cáo và tham mưu với Phòng giáo dục, UBND huyện có kế hoạch bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm, trang bị đồ dùng – thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện tốt nhất cho nhà trường.

- Tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, khoa học và đồng bộ các nhiệm vụ giáo dục ngay từ đầu năm học 2022 - 2023, kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm để thực hiện tốt mục tiêu đã đặt ra. Phân công nhiệm vụ hợp lý cho cán bộ, giáo viên; khuyến khích giáo viên nghiên cứu khoa học, đặc biệt cần phải nghiên cứu để sử dụng thành thạo và có hiệu quả các trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tham mưu với Phòng giáo dục để ưu tiên cho cán bộ, giáo viên của trường được tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức.

- Tham mưu với Phòng giáo dục để ban hành Quy chế tuyển sinh lớp 6 đối với học sinh từ các xã khác đến học tập tại trường THCS Lý Tự Trọng; tạo điều kiện để nhà trường được tham quan học tập mô hình lớp chất lượng cao tại các huyện lân cận để có kế hoạch áp dụng tại trường, hỗ trợ nhà trường trong việc phân tuyển đầu vào theo địa bàn xã để tránh quá tải; ra đề một số môn để giúp trường đánh giá được học sinh đầu cấp để tổ chức dạy học theo hướng phân hóa.

- Tham mưu với Phòng giáo dục để được tổ chức các hoạt động chuyên môn, như mở chuyên đề, hội thi, hội giảng và nhiều hoạt động trải nghiệm khác tại trường THCS Lý Tự Trọng để nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời quan tâm đến công tác thi đua của đơn vị để góp phần tạo ra sự lan tỏa phong trào dạy tốt, học tốt đến các trường học khác trên địa bàn toàn huyện.

- Phối hợp với thị trấn Tiên Kỳ tham mưu UBND huyện phương án mở rộng và quy hoạch đất phía sau trường học để có sân bãi học Thể dục nằm trong khuôn viên của nhà trường; sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời theo từng giai đoạn; xây dựng mới khu làm việc của nhân viên, phòng y tế, phòng kho, mở cổng phụ để giảm tải số lượng học sinh mỗi khi tan trường.

- Tổ chức họp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh nhà trường, với phụ huynh học sinh các lớp thông báo về mục đích, yêu cầu của việc xây dựng kế hoạch phát triển chiến lược của nhà trường trường, qua đó thu thập ý kiến đóng góp kết hợp thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, vận động đóng góp để hỗ trợ cho các hoạt động dạy học của nhà trường và tạo thêm nguồn lực đầu tư phát triển toàn diện nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch hàng năm về thực hiện các hoạt động giáo dục, trong đó chú trọng đến nhận thức, đạo đức, truyền thống, lối sống cho học sinh, trong đó lấy ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần tích cực, tự giác làm yếu tố nền tảng.

- Xây dựng kế hoạch “Trường học hạnh phúc” triển khai đến toàn thể CBGVNV và HS trong nhà trường và thực hiện có hiệu quả.

b) Các phó Hiệu trưởng

* Đổi mới với Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Tăng cường quản lý hiệu quả của công tác chuyên môn. Tổ chức triển khai, quán triệt, xác định mục tiêu, nhiệm vụ chuyên môn và xây dựng phương hướng hoạt động về chất lượng dạy học của nhà trường đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh. Đặc biệt chú trọng đến việc nâng cao

trình độ chuyên môn cho đội ngũ đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng kế hoạch dự giờ thăm lớp, đánh giá, rà soát lại đội ngũ tham mưu cho Hiệu trưởng việc điều động, bổ sung nhân sự phù hợp ở từng giai đoạn. Tham mưu cho Hiệu trưởng việc bố trí chuyên môn ở từng khối lớp đảm bảo theo lộ trình đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chịu trách nhiệm về việc tham mưu để nâng cấp hệ thống và chất lượng website nhà trường để phục vụ dạy học, đồng thời sẽ là kênh liên lạc chính giữa nhà trường, giáo viên với phụ huynh học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức khảo sát chất lượng học sinh tại thời điểm đầu năm học để nắm chắc lực học của từng em, tiến hành phân loại học sinh, có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo, biên chế lớp và phân công giáo viên giảng dạy theo dạy học phân hóa, chú trọng biện pháp tác động, hỗ trợ, kèm cặp nhằm giúp các em học yếu vươn lên trung bình, khá, giỏi; hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh ở lại lớp.

- Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các nhiệm vụ được phân công.

- * Đối với Phó Hiệu trưởng phụ công tác Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, công tác lao động, xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan trường học, công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ

- Tham mưu với Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ngay từ đầu mỗi năm học. Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoài giờ có ý nghĩa thiết thực trong giáo dục học sinh nhằm bô trợ tích cực cho việc học tập văn hóa.

- Theo dõi, quản lý cơ sở vật chất của nhà trường, đồng thời tham mưu kịp thời cho Hiệu trưởng về việc sửa chữa cơ sở vật chất để đảm bảo phục vụ cho công tác dạy học của đơn vị.

- Phụ trách công tác phổ cập của địa phương cấp THCS theo phân công. Hoàn thành các loại hồ sơ phổ cập đảm bảo tính chính xác, khoa học.

- Xây dựng kế hoạch cải tạo cảnh quan trường học hằng năm nhằm đảm bảo mĩ quan sân trường theo hướng “trường học công viên”, có kế hoạch phân công lao động dọn vệ sinh trường lớp, bố trí hợp lý khu vực vệ sinh cho từng lớp.

- Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các nhiệm vụ được phân công.

c) Đối với tổ chức Công đoàn

- Tham gia giám sát việc thực hiện kế hoạch chiến lược của nhà trường đối với các bộ phận, cá nhân liên quan. Chăm lo đời sống, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của CBGVNV. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công đoàn.

- Phát động, tổ chức và chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong CBGVNV. Chú trọng xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua.

- Phối hợp với nhà trường vận động đoàn viên tham gia viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm; tham gia thi giáo viên dạy giỏi các cấp; tham gia tích cực và có hiệu quả vào các hoạt động của nhà trường; đăng ký các danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, giải quyết kịp thời những vướng mắc của đoàn viên, không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

- Phối hợp tốt với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục. Tổ chức sinh hoạt tốt các ngày lễ trong năm theo quy định. Vận động 100% đoàn viên công đoàn gương mẫu trong việc tham gia đóng góp các khoản vận động của địa phương, nhà trường và cấp trên.

d) Đối với tổ chức Đoàn Thanh niên

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Chi đoàn và triển khai thực hiện có hiệu quả trên cơ sở kế hoạch hoạt động hằng năm của nhà trường và của Đoàn thanh niên thị trấn. Làm tốt công tác tham mưu với Đoàn thị trấn trong việc tổ chức lớp học cảm tình Đoàn và kết nạp Đoàn viên mới.

- Phối hợp với Liên đội tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

- Tổng kết đánh giá hoạt động của Chi đoàn để rút kinh nghiệm và có biện pháp thực hiện tốt hơn cho năm học kế tiếp.

e) Đối với tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

- Xây dựng chương trình hành động hằng năm đảm bảo nội dung theo quy định. Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ của Liên đội theo quy định.

- Triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời.

- Phối hợp với Ban hoạt động ngoài giờ lên lớp xây dựng và triển khai kịp thời các kế hoạch hoạt động ngoại khóa của nhà trường. Chú trọng nội dung và hình thức tổ chức trong từng hoạt động. Quản lý tốt nề nếp 15 phút đầu giờ, tác phong của học sinh.

g) Đối với các Tổ chuyên môn

- Căn cứ Chiến lược phát triển của nhà trường và tình hình thực tế từng năm để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực hiện có của tổ chuyên môn.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn phù hợp với định hướng chiến lược.

h) Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

- Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: Phải ghi nhớ các yêu cầu về tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi mà nhà trường đang hướng tới; Thực hiện đúng các nội quy, quy chế, văn hóa ứng xử; Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành giáo viên có đầy đủ các năng lực theo yêu cầu đổi mới, trở thành nhân viên giỏi, có sự sáng tạo trong công việc. Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường dựa vào khả năng của mỗi cá nhân.

- Đối với học sinh: Phải ghi nhớ các yêu cầu về tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi mà nhà trường đang hướng tới. Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề. Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

f) Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tích cực tham gia hỗ trợ nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục hằng năm. Phối hợp tốt với nhà trường cũng như các tổ chức xã hội ngoài nhà trường trong việc quản lý và giáo dục học sinh.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND huyện Tiên Phước

Đầu tư kinh phí để sửa chữa, xây mới các hạng mục cơ sở vật chất theo đề xuất của nhà trường đảm bảo theo lộ trình.

Sớm có giải tỏa phía sau khu hiệu bộ để đưa sân giáo dục thể chất liên hoàn trong khuôn viên nhà trường thuận lợi cho việc quản lý.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

Xem xét nội dung và phê duyệt kế hoạch cho nhà trường. Chỉ đạo, kiểm tra các hoạt động của nhà trường trong quá trình thực hiện kế hoạch, tạo điều kiện về nhân lực, tài chính cho nhà trường thực hiện thành công kế hoạch chiến lược.

Bố trí đảm bảo con người cho nhà trường khi có người chuyển công tác hay nghỉ hưu.

Ưu tiên bố trí đảm bảo cơ sở vật chất cho nhà trường theo Thông tư 13 của Bộ GD&ĐT.

3. Đối với Đảng ủy, UBND và các ban ngành của thị trấn Tiên Kỳ

Chỉ đạo các đoàn thể, ban ngành của địa phương phối hợp tốt với nhà trường trong việc quản lý giáo dục học sinh; làm tốt công tác phối hợp vận động học sinh ra lớp.

Cùng với nhà trường tham mưu với UBND huyện Tiên Phước để giải tỏa phía sau khu hiệu bộ mở rộng diện tích đất đối với nhà trường.

Hỗ trợ nhà trường trong công tác thực hiện Phổ cập giáo dục – xóa mù chữ.

Trên đây là Kế hoạch điều chỉnh Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của Trường THCS Lý Tự Trọng. Đề nghị các cấp xem xét phê duyệt và hỗ trợ để nhà trường hoàn thành tốt kế

hoạch đề ra. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, các bộ phận trong nhà trường cẩn cứ để xây dựng kế hoạch hàng năm và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Tiên Phước (để báo cáo);
- UBND thị trấn Tiên Kỳ (để tham mưu);
- Các bộ phận trong nhà trường (để thực hiện);
- Lưu: Hồ sơ trường.



Phạm Thị Túy Lan

PHÊ DUYỆT CỦA UBND THỊ TRẤN TIỀN KỲ



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thuận

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN TIỀN PHƯỚC

Trần Thanh Hải

PHỤ LỤC 1
SỐ LÓP, SỐ HỌC SINH DỰ KIẾN TỪ NĂM HỌC 2022 – 2023 ĐẾN NĂM HỌC 2029 – 2030

TT	Năm học	TS học sinh	TS lớp	Trong đó							
				Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
				HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp
1	2022-2023	680	20	203	6	102	3	204	6	171	5
2	2023-2024	755	22	246	7	203	6	102	3	204	6
3	2024-2025	761	22	210	6	246	7	203	6	102	3
4	2025-2026	875	24	216	6	210	6	246	7	203	5
5	2026-2027	884	25	212	6	216	6	210	6	246	7
6	2027-2028	871	25	238	7	212	6	216	6	210	6
7	2028-2029	887	25	221	6	238	7	212	6	216	6
8	2029-2030	896	25	225	6	221	6	238	7	212	6



Phạm Thị Túy Lan

PHỤ LỤC 2

LỘ TRÌNH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN NGHỈ HƯU GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2022 ĐẾN NĂM 2030

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ CM	Chuyên ngành	Năm vào ngành	Năm nghỉ hưu	Ghi chú
1	Lê Văn Thiện	29/6/1963	ĐHSP	Ngữ văn	1984	2024	Nghỉ đúng tuổi
2	Trần Niên Tuấn	02/7/1969	CDSP	Thể dục	1992	2027	Nghỉ trước tuổi
3	Phạm Văn Hoành	04/4/1970	ĐHSP	Tin học	1993	2028	Nghỉ trước tuổi
4	Ngô Thị Lan	24/04/1974	DHSP	Tiếng Anh	1996	2027	Nghỉ trước tuổi
5	Huỳnh Thị Phuốc Bình	09/8/1975	DHSP	Ngữ văn	1997	2028	Nghỉ trước tuổi



Phạm Thị Túy Lan

PHỤ LỤC 3

LỘ TRÌNH DỰ KIẾN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2025

STT	Công trình xây dựng, mua sắm thiết bị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn				Dự kiến năm hoàn thành
					Huyện	Địa phương	Xã hội hóa giáo dục	Tự chủ của nhà trường	
01	Cải tạo cảnh quan trường học		50 triệu	50 triệu				50 triệu	Từ năm 2022 đến năm 2025
02	Mua sắm thiết bị dạy học lớp 6, 7,8,9 theo chương trình GDPT 2018 và bổ sung các trang thiết bị dạy học hằng năm đối với các lớp học chương trình GDPT 2006	4 bộ	200 triệu	800 triệu	800 triệu				Từ NH 2021 – 2022 đến NH 2024 - 2025
03	Cải tạo sửa chữa nhà	1	25 triệu	25 triệu				25	2025

	vệ sinh học sinh							triệu	
04	Mua sắm Tivi 52 in	10	15 triệu	150 triệu	75 triệu		15 triệu	60 triệu	Từ năm 2022 đến năm 2024
05	Bổ sung máy vi tính phục vụ dạy học	20 bộ	10 triệu	200 triệu	200 triệu				2023
06	Cải tạo, nâng cấp thư viện,	1	250 triệu	250 triệu	160 triệu		10 triệu	80 triệu	Từ năm 2023 đến năm 2024
07	Bổ sung sách GK và sách tham khảo vào thư viện		20 triệu Mỗi năm	100 triệu				100 triệu	Từ NH 2021-2022 đến NH 2024 - 2025
08	Bàn, ghế giáo viên	20	9 triệu	180 Triệu	180 Triệu				2023
09	Thiết bị phòng Thư viện	1 bộ	50 triệu	50 triệu	50 triệu				2025
10	Cải tạo nâng cấp dãy phòng làm việc của nhân viên		150 triệu	150 triệu	150 triệu				2023

11	Chống thấm, sơn mới dãy 12 phòng học		200 triệu	200 triệu	200 triệu				2023
12	Sơn, quét vôi màu tường rào cổng ngõ		150 triệu	150 triệu	150 triệu				2023
13	Bàn ghế học sinh	100	1 triệu	100 triệu	100 triệu				2024
14	Mua sắm bàn ghế phòng tổ chuyên môn	2	13 triệu	26 triệu				26 triệu	2024

2. Giai đoạn từ năm 2025 đến 2030

TT	Công trình xây dựng, mua sắm thiết bị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn				Dự kiến năm hoàn thành
					Huyện	Địa phương	Xã hội hóa giáo dục	Tự chủ của nhà trường	
01	Cải tạo phòng dạy học Tiếng Anh	01	300 triệu	300 triệu	300 triệu				2025
02	Mua sắm bàn ghế phòng nghỉ giáo viên	4 bộ 8	10 triệu	40 triệu				40 triệu	2025
03	Máy vi tính phòng Tin học	20	10 triệu	200 triệu	200 triệu				2026

4	Mua máy nghe phục vụ môn Tiếng Anh	4	7 triệu	28 triệu
5	Bàn ghế học sinh	150	1 triệu	150 triệu
6	Mua đạo cụ phục vụ môn nghệ thuật	4	20 triệu	80 triệu
7	Tivi 52 in	8	18 triệu	144 triệu
8	Xây mới dãy nhà cấp 4, mở cổng phụ	1	3 tỷ	3 tỷ
9	Thiết bị dạy học các khối lớp	4	200 triệu	800 triệu
0	Xây mới phòng nghệ thuật	1	500 triệu	500 triệu
	Xây mới dãy 12 phòng học, thêm 4 phòng nối dài	1	4,5 tỷ	4,5 tỷ

			28 triệu	2026
150 triệu				2026
		80 triệu		2026
				2027
	54 triệu	90 triệu		2027
				2028
3 tỷ				2028
800 triệu				2028
500 triệu				2029
4,5 tỷ				2030

